

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:190 /GPMT-BTNMT

Hà Nội, ngày 14 tháng 6 năm 2023

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 68/2022/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Xét Văn bản số 545/XMCP-KTM ngày 04 tháng 5 năm 2023 của Công ty Cổ phần Xi măng Cẩm Phả về việc đề nghị cấp Giấy phép môi trường của cơ sở “Mỏ đá vôi Quang Hanh II” và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Cấp phép cho Công ty Cổ phần Xi măng Cẩm Phả, địa chỉ tại Km6, Quốc lộ 18A, phường Cẩm Thạch, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của cơ sở “Mỏ đá vôi Quang Hanh II” tại phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh với các nội dung như sau:

1. Thông tin chung của cơ sở:

1.1. Tên cơ sở: Mỏ đá vôi Quang Hanh II.

1.2. Địa điểm hoạt động: Phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

1.3. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 5700804196, đăng ký lần đầu ngày 08/4/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 05/9/2018. Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh.

1.4. Mã số thuế: 5700804196.

1.5. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: Khai thác đá vôi làm nguyên liệu xi măng (thuộc Dự án đầu tư nhóm I theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ).

1.6. Phạm vi, quy mô, công suất của cơ sở:

- Tổng diện tích đất của cơ sở tại thời điểm đề nghị cấp giấy phép môi trường đã hoàn thành các thủ tục về đất đai là 78,29 ha. Trong đó:

+ Diện tích khu vực khai thác (theo Giấy phép chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản

số 1556/GP-BTNMT ngày 13/8/2009 của Bộ Tài nguyên và Môi trường): 51,58 ha.

+ Diện tích khu vực phụ trợ: 26,71 ha, bao gồm: mặt bằng trạm đập, bãi đỗ xe, văn phòng và nhà ở công nhân, kho vật liệu nổ công nghiệp, ao lắng, bể lắng, cây cấp dầu, kho lưu chứa chất thải nguy hại, đường vận tải và hành lang xung quanh.

- Quy mô: Dự án nhóm B (phân loại theo tiêu chí quy định của pháp luật về đầu tư công).

- Công suất: Khai thác 2.600.000 tấn đá vôi/năm.

2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo:

2.1. Được phép xả nước thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với nước thải quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.2. Bảo đảm giá trị giới hạn đối với tiếng ồn, độ rung và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.3. Yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường quy định tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.4. Yêu cầu khác về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Giấy phép này.

Điều 2. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của tổ chức/cá nhân được cấp Giấy phép môi trường:

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Công ty Cổ phần Xi măng Cẩm Phả có trách nhiệm:

2.1. Chỉ được phép thực hiện các nội dung cấp phép sau khi đã hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường tương ứng.

2.2. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý chất thải bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường; quản lý chất thải theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô nhiễm, tiếng ồn, độ rung không đạt yêu cầu cho phép tại Giấy phép này và phải dừng ngay việc xả nước thải, phát sinh tiếng ồn, độ rung để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

2.3. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.4. Báo cáo kịp thời về cơ quan cấp giấy phép môi trường, cơ quan chức năng ở địa phương nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

2.5. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép này phải kịp thời báo cáo đến cơ quan cấp phép.

Điều 3. Thời hạn của Giấy phép: 07 năm

(từ ngày 14 tháng 6... năm 2023 đến ngày 13 tháng 6... năm 2030).

Các Giấy phép môi trường thành phần gồm: Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường số 52/GXN-TCMT ngày 08/6/2016 của Tổng cục Môi trường; Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước số 1551/QĐ-UBND ngày 17/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh hết hiệu lực kể từ ngày Giấy phép môi trường này có hiệu lực.

Điều 4. Giao Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng

Ninh tổ chức kiểm tra việc thực hiện nội dung cấp phép, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với cơ sở được cấp phép theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để báo cáo);
- UBND tỉnh Quảng Ninh (để phối hợp chỉ đạo);
- Sở TN&MT tỉnh Quảng Ninh;
- Công Thông tin điện tử Bộ TN&MT;
- VP Tiếp nhận & TKQGQTTTC, Bộ TN&MT;
- Công ty Cổ phần Xi măng Cẩm Phả;
- Lưu: VT, KSONMT, NT.11.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Võ Tuấn Nhân